

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết Đại hội*);

Để đưa Nghị quyết Đại hội vào thực tiễn, tạo sự chuyển biến cụ thể trong phong trào công nhân, lao động (CNLD), hoạt động công đoàn các cấp và đông đảo đoàn viên, người lao động (NLĐ), sỹ quan, thuyền viên trong toàn ngành, Ban Chấp hành Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Công đoàn Tổng công ty) xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội (sau đây gọi tắt là *Chương trình hành động*) với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Định hướng rõ ràng những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội gắn với thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Đại hội Mặt trận Tổ quốc lần thứ XI, Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam và Đại hội VI Đảng bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

2. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu sắc những nội dung chủ yếu của Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động đến các cấp công đoàn và đông đảo đoàn viên, NLĐ, sỹ quan, thuyền viên trong toàn Tổng công ty, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội.

3. Xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, những nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của các cấp Công đoàn Tổng công ty, đảm bảo phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi, làm cơ sở để các Công đoàn cơ sở trực thuộc chung sức đồng lòng thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra.

4. Thúc đẩy phong trào hành động cách mạng, thi đua sôi nổi trong cán bộ, đoàn viên, NLĐ, thực hiện hiệu quả quyền và trách nhiệm của tổ chức Công đoàn, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, góp phần xây dựng đội ngũ người lao động Hàng hải với những giá trị cốt lõi “Kỷ luật - Tận tâm - Sáng tạo - Đồng lòng - Liêm chính, xây dựng Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Tổng công ty) đến năm 2030 giữ vị trí số 1 của ngành Hàng hải Việt Nam.

5. Các cấp Công đoàn Tổng công ty cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, khâu đột phá, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm. Tăng cường tính chủ động, sáng tạo, hướng về cơ sở và NLĐ.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM TRONG NHIỆM KỲ

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, tập trung thực hiện hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới, trọng tâm là đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, có uy tín và phương pháp công tác tốt; tăng cường phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng đội ngũ người lao động Hàng hải hiện đại, lớn mạnh, là lực lượng tiên phong, chủ chốt xây dựng và phát triển bền vững doanh nghiệp, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và đất nước.

Khẩu hiệu hành động: Chăm lo thiết thực - Đổi mới tổ chức - Xây dựng đội ngũ

2. Chỉ tiêu thực hiện

2.1. Chỉ tiêu hàng năm

- Có ít nhất 80% CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 20% CĐCS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có CĐCS không hoàn thành nhiệm vụ.

- Ít nhất 90% trở lên đoàn viên, NLĐ được tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 65% NLĐ tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- 100% CĐCS có vốn nhà nước chi phối, ít nhất 85% CĐCS ngoài nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Phân đầu giới thiệu ít nhất 80 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

- Ít nhất 70% cán bộ công đoàn phụ trách, theo dõi công tác an toàn, vệ sinh lao động được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng về văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

- 100% người lao động cần hỗ trợ pháp lý, tư vấn pháp lý về tranh chấp lao động được công đoàn tham gia hỗ trợ.

- Phân đầu 100% CĐCS có Công đoàn cơ sở thành viên xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. 100% CĐCS tổ chức kiểm tra tài chính đồng cấp. 15% CĐCS được Công đoàn Tổng công ty kiểm tra, giám sát.

2.2. Chỉ tiêu nhiệm kỳ

- Phân đầu phát triển mới ít nhất 3.000 đoàn viên, phát triển thực tăng 1.000 đoàn viên công đoàn, thành lập 05 CĐCS.

- Phân đầu có ít nhất 5.000 sáng kiến, kaizen của đoàn viên, NLĐ được ứng dụng trong hoạt động SXKD và công tác, trong đó 10% gắn với chuyển đổi số.

- 100% cán bộ công đoàn các cấp được tập huấn, bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn.

- Đến cuối nhiệm kỳ, phần đầu 88% các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể, tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại định kỳ, trong đó phần đầu ít nhất 60% đơn vị có thỏa ước đạt loại B trở lên.

- Đến năm 2030, phần đầu xây dựng được ít nhất 05 mô hình doanh nghiệp xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

- Phần đầu 100% CĐCS ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn. Phần đầu số hóa từ 50% trở lên thủ tục quản lý đoàn viên, tài chính công đoàn, cung cấp dịch vụ phúc lợi công đoàn.

3. Khâu đột phá

(1) Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ.

Nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

(2) Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn giàu về kiến thức, mạnh về kỹ năng. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn.

Tham gia xây dựng chính sách nâng cao trình độ cho NLĐ, xây dựng đội ngũ công nhân, lao động Hàng hải hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

(3) Đẩy mạnh tuyên truyền, thúc đẩy thực hiện văn hóa doanh nghiệp; phát triển giá trị cốt lõi của VIMC “Kỷ luật, tận tâm, sáng tạo, đồng lòng, liêm chính”.

4. Các Chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội giai đoạn 2026 - 2030

- Nâng cao chất lượng công tác đối thoại, thương lượng tập thể
- Đẩy mạnh phong trào thi đua Đổi mới sáng tạo, thực hành Kaizen trong đoàn viên, người lao động
- Nâng cao hiệu quả công tác chăm lo lợi ích cho đoàn viên, người lao động
- Tập trung phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở
- Công đoàn tham gia thúc đẩy thực hiện văn hóa doanh nghiệp
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp
- Công đoàn tham gia đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên, người lao động
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cấp công đoàn



III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động

Nâng cao chất lượng thương lượng, tập trung mạnh vào các nội dung về tiền lương, quyền lợi, phúc lợi, công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) nhằm ký kết các bản thỏa ước lao động tập thể có nhiều nội dung có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật.

Tập trung nâng cao chất lượng các cuộc đối thoại tại doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền dưới nhiều hình thức để cán bộ công đoàn cơ sở, NLĐ và người sử dụng lao động nhận thức được lợi ích và trách nhiệm tổ chức đối thoại nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ.

Tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, chế độ chính sách đối với NLĐ, nhất là các vấn đề còn bất cập trong chính sách đặc thù đối với sỹ quan, thuyền viên. Tham gia xây dựng, sửa đổi nội quy, quy chế của doanh nghiệp phù hợp các quy định của pháp luật mới được sửa đổi ban hành; thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp hoạt động giữa hội đồng quản trị/hội đồng thành viên, Tổng giám đốc với Ban Chấp hành Công đoàn.

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác ATVSLĐ, duy trì thường xuyên phong trào “Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”. Cùng cố, phát triển và tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên; quan tâm cải thiện điều kiện, môi trường làm việc; tăng cường kiểm tra giám sát nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn lao động có thể xảy ra, giảm thiểu rủi ro trong lao động sản xuất, đặc biệt là tai nạn lao động chết người.

Tăng cường công tác giám sát của Công đoàn Tổng công ty theo Quy định 217-QĐ/TW, qua đó làm cho các quyết định của Đảng và Nhà nước sát với thực tiễn việc làm, đời sống của đoàn viên, NLĐ, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng doanh nghiệp, giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo lợi ích cho đoàn viên, người lao động

Đa dạng hóa các hoạt động chăm lo cho đoàn viên phù hợp với đặc thù, tính chất lao động của mỗi đơn vị, đặc biệt là lao động trực tiếp, khỏi sỹ quan, thuyền viên như: hỗ trợ NLĐ có hoàn cảnh khó khăn xây dựng, sửa chữa nhà Mái ấm Công đoàn; tổ chức Tết Sum vầy, Tháng Công nhân, Tháng hành động vì trẻ em; thăm hỏi, hỗ trợ đoàn viên, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động; chăm lo cho con CNLĐ.

Tiếp tục vận động đoàn viên, NLĐ, vận động sự ủng hộ, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức khác để xây dựng Quỹ từ thiện Công đoàn Tổng công ty, tạo nguồn lực chăm lo cho đoàn viên, NLĐ và thực hiện trách nhiệm xã hội, cộng đồng.

Phối hợp với chuyên môn, vận động các nguồn xã hội hóa để xây dựng các thiết chế chăm lo về đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe cho NLĐ.

3. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; xây dựng đội ngũ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh chuyển đổi số

Nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của đoàn viên, NLĐ, đẩy mạnh truyền thông tại cơ sở thông qua số hóa, kết nối và sử dụng tài liệu truyền thông trên không gian mạng, các nền tảng số theo nguyên tắc “Nhanh”, “Ngắn” và “Sâu”, “Rõ” để NLĐ dễ tiếp cận và hiểu đúng, qua đó nâng cao hiệu quả tuyên truyền về hoạt động công đoàn, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Nghiên cứu xây dựng tiêu chí phù hợp với từng nhóm đối tượng để tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên thực hiện trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Nắm chắc, dự báo chính xác, định hướng kịp thời, xử lý đúng đắn, hiệu quả các vấn đề tư tưởng, dư luận của đoàn viên, NLĐ. Tăng cường tuyên truyền bảo vệ truyền thống, thành quả, vị trí, vai trò của tổ chức Công đoàn; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình hoạt động trong Tháng Công nhân.

Tham gia tích cực vào quá trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, khả năng thích ứng, làm chủ công nghệ, trở thành “Công dân số”, “Công nhân số”, “Lao động số”.

Tham gia xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp, xây dựng người lao động Hàng hải với những giá trị cốt lõi “Kỷ luật, Tận tâm, Sáng tạo, Đồng lòng, Liêm chính”.

4. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị vững mạnh

Nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở (CĐCS), ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý đoàn viên. Tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ, khả thi xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở, nhất là Chủ tịch Công đoàn cơ sở.

Đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn lực cho phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS. Nghiên cứu, đề xuất các mô hình thu hút, tập hợp NLĐ tham gia hoạt động công đoàn, quan tâm các nhóm trên mạng xã hội.

Tiếp tục đổi mới phương pháp chỉ đạo thông qua việc đơn giản hóa báo cáo, giảm nhiệm vụ của cấp cơ sở để tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ.

Nghiên cứu thực hiện đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ở mỗi cấp.

Tích cực tham gia xây dựng Đảng thông qua công tác giới thiệu, phát triển đảng viên trong công nhân, lao động, đặc biệt khu vực ngoài nhà nước.



5. Đổi mới các phong trào thi đua yêu nước

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, NLĐ; đảm bảo phù hợp với thực tế ngành nghề, đơn vị, gắn với thực hiện chức trách nhiệm vụ của NLĐ, tổng kết và khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc.

Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua đặc trưng, truyền thống, có uy tín của tổ chức Công đoàn “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Văn hóa, Thể thao”, “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”..., góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng giai đoạn 2025 - 2030.

Tổ chức các phong trào thi đua nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thực hành kaizen, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực.

Phát động và triển khai hiệu quả các phong trào thi đua trên các công trình, dự án trọng điểm của Tổng công ty và doanh nghiệp.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

Nâng cao nhận thức của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn các cấp, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò, trách nhiệm công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn. Tăng cường sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, sự chỉ đạo của Ban Thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn.

Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra, giám sát hàng năm, trọng tâm là kiểm tra, giám sát về tài chính công đoàn, về việc thực hiện chế độ chính sách cho đoàn viên, NLĐ, về thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động của ủy ban kiểm tra, nâng cao trách nhiệm của đoàn kiểm tra và việc thực hiện kết luận kiểm tra. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

7. Công tác tài chính công đoàn

Đảm bảo nguồn lực tài chính cho các hoạt động công đoàn, tập trung chi các hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của tổ chức Công đoàn, ưu tiên chi cho công tác đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích cho đoàn viên, NLĐ, phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, tăng chi trực tiếp cho NLĐ.

Hiện đại hóa công tác tài chính, chuyển đổi số trong quy trình quản lý thu, chi, báo cáo tài chính, thực hiện quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản công đoàn, đảm bảo các quy định của pháp luật. Triển khai kiểm toán độc lập tài chính công đoàn tại các CĐCS có đông đoàn viên, NLĐ.

8. Nâng cao chất lượng công tác nữ công, thúc đẩy bình đẳng giới

Thúc đẩy thành lập, đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban nữ công quần chúng, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Nâng cao trách nhiệm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp trong chỉ đạo hoạt động công tác nữ công.

Tập trung nâng cao trình độ cho cán bộ nữ công CDCS đủ năng lực đại diện, chăm lo, bảo vệ cho lao động nữ. Thực hiện tốt các hoạt động chăm lo cho con đoàn viên, NLĐ, công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tinh thần cho nữ đoàn viên, NLĐ. Đẩy mạnh các phong trào thi đua mang tính đặc thù về giới.

9. Công tác đối ngoại

Tích cực tham gia các hội nghị, hoạt động hợp tác quốc tế liên quan trực tiếp đến quyền lợi, phúc lợi của người lao động ngành Hàng hải, trong đó dành sự quan tâm đặc biệt đến đội ngũ thuyền viên Việt Nam làm việc trên các đội tàu quốc tế.

Tiếp tục cùng với Công đoàn Thủy thủ Nhật Bản tham gia quản lý, điều hành Dự án Nâng cao chất lượng thuyền viên Việt Nam với sự đổi mới về nội dung, chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sỹ quan, thuyền viên Việt Nam.

10. Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn, thúc đẩy chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch của các cấp công đoàn theo hướng đơn giản hóa, ngắn gọn, sát thực tiễn, dễ thực hiện, thuận tiện trong đánh giá. Tăng cường phối hợp với người sử dụng lao động nhằm tạo sự đồng thuận trong tổ chức các hoạt động nhất là trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ.

Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn; tập trung nguồn lực thực hiện đề án chuyển đổi số của tổ chức Công đoàn; ưu tiên việc xây dựng cơ sở dữ liệu về đoàn viên, các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên, cung cấp dịch vụ phúc lợi công đoàn.

Cán bộ công đoàn các cấp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả “3 gần”: gần người lao động, gần cơ sở, gần không gian số; “5 phải”: phải lắng nghe, phải đối thoại, phải làm mẫu, phải chịu trách nhiệm, phải báo cáo kết quả; “4 không”: không hình thức, không né tránh, không đùn đẩy, không làm sai chức năng. Quán triệt và thực hiện tốt phương châm: hợp ít hơn, hành động nhiều hơn; ít khẩu hiệu hơn, nhiều kết quả hơn, ít thủ tục hơn và sự hài lòng của NLĐ nhiều hơn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam

- Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn Tổng công ty tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội tới tất cả các Công đoàn cơ sở trực thuộc. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các Công đoàn cơ sở.

- Các Ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng chương trình công tác, kế hoạch thực hiện hằng năm; tham mưu giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động quy định trong chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Giao Ban Công tác Công đoàn làm bộ phận thường trực chủ trì, phối hợp với Ban Quan hệ Lao động tham mưu giúp Ban Thường vụ triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ban Thường vụ.

2. Các Công đoàn cơ sở trực thuộc

- Căn cứ Chương trình hành động của Công đoàn Tổng công ty, các Công đoàn cơ sở chủ động nghiên cứu, xây dựng Chương trình hành động ở cấp mình và Kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện đến đoàn viên, người lao động hoặc cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm sao cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức, tính chất lao động của đơn vị.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về Công đoàn Tổng công ty (qua Ban Công tác Công đoàn)./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam (để b/cáo);
- Đảng ủy, HĐQT, Tổng giám đốc TCty;
- Chủ tịch, các PCT CĐ TCty (để chỉ đạo);
- Ủy viên BCH, UBKT CĐ TCty (để th/hiện);
- Các CĐCS trực thuộc (để th/hiện);
- Các Ban CĐ TCty (để th/hiện);
- Lưu: VTLT, CTCĐ, DL. *12*

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Mai Lê Lợi